

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm mại thụ lý số: 47/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng C

Địa chỉ: số 108 Trần Hưng Đạo, Quận H, Thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng C - Chi nhánh Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: bà Huỳnh Phan Thi Kim K, sinh năm 1984; Chức vụ: Phó trưởng phòng giao dịch Ngân hàng C.

Địa chỉ: khu phố 6, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Mậu T1, sinh năm 1984

Nơi cư trú: thôn Đ, xã O, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các đương sự thống nhất ông Nguyễn Mậu T1 còn nợ của Ngân hàng C - Chi nhánh Bình Phước tính đến ngày 19/5/2022 là: **1.130.520.354** đồng (*Bằng chữ: Một tỷ một trăm ba mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn ba trăm năm mươi bốn đồng*), trong đó: Góc: 1.000.000.000đồng, Lãi trong hạn: 95.513.501 đồng, lãi quá hạn: 35.006. 853 đồng.

2.2. Phương thức và thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

Vào ngày 20/6/2022 ông Nguyễn Mậu T1 có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ

tiền gốc vay và nợ lãi tính đến ngày 19/5/2022 là: **1.130.520.354** đồng (*Bằng chữ: Một tỷ một trăm ba mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn ba trăm năm mươi bốn đồng*), trong đó: Gốc: 1.000.000.000 đồng, Lãi trong hạn: 95.513.501 đồng, lãi quá hạn: 35.006. 853 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo (ngày 20/5/2022) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp đến thời hạn trả nợ ngày 20/6/2022, ông Nguyễn Mậu T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì Ngân hàng C – Chi nhánh Bình Phước có quyền chủ động hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số TUANBM-182/2020/HĐBĐ/NHCT504 ngày 22/09/2020 tài sản thế chấp bao gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AM 269222 do UBND huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước cấp ngày 12/06/2008 vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00471/ĐS. Số thửa 36; Tờ bản đồ số: 49, diện tích: 2.105,1 m² đứng tên ông Nguyễn Mậu T1.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm, số tiền thu được vượt quá nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thì phần dư được trả lại cho ông Nguyễn Mậu T1. Nếu việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ thì ông Tân phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán hết nợ cho Ngân hàng C – Chi nhánh Bình Phước

2.3. Về chi phí tố tụng:

Bị đơn ông Nguyễn Mậu T1 hoàn trả lại cho Nguyên đơn Ngân hàng C số tiền 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tài sản.

2.4. Án phí dân sự mại sơ thẩm: là 22.957.809 đồng, ông Nguyễn Mậu T1 phải chịu.

Ngân hàng Ngân hàng C – Chi nhánh Bình Phước được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 22.214.000 đồng theo biên lai thu số 0006141 ngày 21/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Công